

KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG CHI TIẾT NHÁNH 1, TUẦN 2: GIA ĐÌNH CỦA BÉ

Thời gian thực hiện 1 tuần: từ ngày 10 đến ngày 14 tháng 11 năm 2025

Giáo viên: Lê Thanh Nga

<i>Thứ hai, ngày 10 tháng 11 năm 2025</i>	Tên hoạt động học: “Bò chui qua cổng” Thuộc lĩnh vực: Phát triển thể chất	Điều chỉnh
1. Mục đích - yêu cầu	1.Kiến thức - Trẻ biết bò chui qua cổng, biết cách chơi trò chơi vận động 2. Kỹ năng - Rèn kỹ năng bò bằng bàn tay, cẳng chân - Phát triển tố chất nhanh nhẹn, khéo léo, không làm đổ cổng. - Trẻ biết cách sút bóng vào gôn, 3. Thái độ - Trẻ hứng thú tham gia hoạt động, vui vẻ chơi cùng các bạn	
2. Chuẩn bị	- Địa điểm tập sạch sẽ - Vạch xuất phát, cổng cho trẻ bò, bóng nhựa cho trẻ chơi trò chơi vận động	
3. Tiến hành	2. Hoạt động 2: Trọng động a. BTPTC: Đội hình vòng tròn - Tay: Đưa 2 tay ra phía trước, lên cao - Lưng, bụng: Cúi người về phía trước - Chân: Bước lên phía trước - Bật: Bật tách chân trước chân sau (Mỗi động tác tập 4 lần 4 nhịp. Động tác nhấn mạnh: chân, tay)	

	b. VĐCB: “Bò chui qua cổng” <i>(Đội hình 2 hàng ngang quay mặt vào nhau, cách nhau 3 m)</i> - Cô giới thiệu tên vận động: “Bò chui qua cổng” - Cô làm mẫu lần 1 - Cô làm mẫu lần 2 lần kết hợp phân tích động tác + TTCB: Chống 2 bàn tay xuống sàn trước vạch xuất phát, căng chân và bàn chân áp sát xuống sàn, mắt nhìn về phía trước. Khi có hiệu lệnh bò: Kết hợp bò bằng bàn tay, căng chân phối hợp nhịp nhàng chân nọ tay kia đến cổng cúi thấp người bò chui qua cổng đến vạch đích đứng dậy đi về cuối hàng đứng. - Gọi 2 trẻ lên tập thử - Lần lượt cả lớp thực hiện (cô chú ý sửa sai cho trẻ) - Thi đua 2 đội. - Khi trẻ hoàn thành xong, cô hỏi lại trẻ tên bài vừa tập. c. Trò chơi: “Sút bóng vào gôn” - Cô giới thiệu cách chơi: đặt bóng sau vạch xuất phát thẳng trước gôn 3m, khi có hiệu lệnh sút bóng thì trẻ đá bóng vào gôn. - Nhận xét trẻ chơi 3. Hoạt động 3: Hồi tĩnh - Cho trẻ đi nhẹ nhàng quanh lớp 2-3 vòng	
4.Đánh giá trẻ hàng ngày		

--	--	--

Thứ ba, ngày 11 tháng 11 năm 2025	-Tên hoạt động học: Bé trong vòng tay Ba Mẹ (Quyền được bảo vệ) -Thuộc lĩnh vực: Phát triển nhận thức	Điều chỉnh
1. Mục đích - yêu cầu	1. Kiến thức - Trẻ hiểu: Mỗi bạn nhỏ đều có quyền được bảo vệ, được người lớn chăm sóc, che chở khi gặp nguy hiểm. - Biết một số tình huống nguy hiểm như: bị ngã, bị lạc, gặp người lạ dụ dỗ... 2. Kỹ năng - Trẻ biết cách kêu cứu, nhờ người lớn giúp đỡ trong tình huống nguy hiểm. - Biết nói “Con cần giúp đỡ”, “Cô ơi/ Bố mẹ ơi cứu con”. 3. Thái độ - Trẻ cảm thấy an toàn – tin tưởng ở bố mẹ, thầy cô. - Biết nghe lời và không tự ý đi theo người lạ.	
2. Chuẩn bị	Ti vi	

	Tranh ảnh: Trẻ được bố mẹ che mưa, cô giáo băng vết thương, công an giúp bé bị lạc, trẻ tự đi theo người lạ, trẻ leo lên ghế cao rồi bị ngã... Bài hát: “Cháu yêu cô chú công nhân” “Cả nhà thương nhau”.	
3. Tiến hành	1. Ổn định – Gây hứng thú - Cô và trẻ hát bài “Cả nhà thương nhau”, vỗ tay theo nhạc. Cô hỏi: “Các con thấy trong gia đình, ai yêu thương và bảo vệ mình?” Trả lời của trẻ. Dẫn dắt: “Ngoài gia đình, các con còn được rất nhiều người bảo vệ. Đó là một quyền đặc biệt của trẻ nhỏ – gọi là quyền được bảo vệ”. 2. Hoạt động chính: Quyền được bảo vệ a. Trò chuyện qua tranh Cô lần lượt đưa các bức tranh: Tranh 1: Bé đội mưa được mẹ che ô. Hỏi: “Bạn nhỏ được ai bảo vệ?” Tranh 2: Bé bị ngã, cô giáo dán băng cá nhân. Tranh 3: Bé bị lạc, chú công an giúp tìm bố mẹ. Cô chốt: “Khi gặp nguy hiểm, các con luôn có người giúp đỡ. Đó là quyền được bảo vệ.” b. Trò chơi “Đúng hay sai?” Cô giơ tranh – trẻ giơ mặt cười/khóc hoặc nói “Đúng – Sai”. Bé đứng lên ghế cao một mình. → Sai Bé gọi “Cô ơi, con đau” khi ngã. → Đúng Bé đi theo người lạ cho kẹo. → Sai	

	c. Cô hỏi trẻ “Nếu con bị đau hay sợ, con sẽ làm gì?” “Khi người lạ rủ đi, các con làm gì?” Gợi ý trẻ nói: “Không đi theo, con gọi cô hoặc bố mẹ”. 3. Kết thúc – củng cố - Các con luôn có quyền được bảo vệ. - Khi gặp nguy hiểm phải kêu cứu, tìm người lớn giúp. - Không đi theo người lạ. - Cho trẻ chơi trò vận động nhẹ: “Chim mẹ tìm con”.	
4. Đánh giá trẻ hàng ngày		

Thứ tư, ngày 12 tháng 11 năm 2025	- Tên hoạt động học: Đếm đến 2 - Thuộc lĩnh vực: Phát triển nhận thức	Điều chỉnh
1. Mục đích - yêu cầu	1. Kiến thức : - Trẻ biết đếm đến 2, nhận biết các nhóm có số lượng là 2 - Trẻ biết xếp tương ứng 1-1 2. Kỹ năng: - Rèn cho trẻ kỹ năng đếm, kỹ năng xếp tương ứng 1 – 1 dưới sự hướng dẫn của cô 3. Thái độ: - Trẻ tích cực tham gia hoạt động, biết giữ gìn đồ dùng đồ chơi.	
2. Chuẩn bị	- Mỗi trẻ 1 rổ có 2 cái bát, 2 cái thìa, thẻ số 1, 2. Mỗi trẻ 1 hình vuông, 1 hình tam giác - Ngôi nhà bằng bìa có gắn thành viên trong gia đình(1người,2người),thẻ số cho trẻ chơi - Nhạc bài hát “Nhà của tôi”, tivi	
3. Tiến hành	1. Hoạt động 1: Ôn Nhận biết tay phải, tay trái của bản thân - Cô cho trẻ chơi trò chơi: Tay ai cầm đúng hình Tay phải các con đâu? Trẻ giơ tay phải lên Tay trái các con đâu? Trẻ giơ tay trái lên - Cô cho trẻ lấy 1 hình vuông, 1 hình tam giác về chỗ ngồi + Cô nói: Các con cầm hình vuông bên tay phải + Cầm hình tam giác bên tay trái.	

	- Hỏi trẻ: Tay nào con cầm hình vuông? (Lớp + cá nhân) - Tay nào con cầm hình tam giác? (Lớp + cá nhân) - Cô nhận xét trẻ. 2. Hoạt động 2: Dạy trẻ đếm đến 2, nhận biết nhóm có số lượng là 2, nhận biết chữ số 2 - Cô cho trẻ lấy rổ đồ dùng về chỗ ngồi và hỏi trẻ trong rổ có gì ? (bát và thìa). Cho trẻ tìm và giơ lên. - Cho trẻ xếp số bát thành một hàng ngang từ trái sang phải, vừa xếp vừa đếm. - Cô cho trẻ xếp 1cái thìa ra theo hàng ngang, đặt tương ứng dưới 1 cái bát. - Cho trẻ đếm số thìa. - 1 cái thìa tương ứng với thẻ số mấy ? - Cho trẻ tìm thẻ số tương ứng đặt vào. - Các con thấy số bát và số thìa như thế nào với nhau ? - Số bát và số thìa số nào nhiều hơn ? Vì sao con biết ? - Số nào ít hơn ? Vì sao? - Số bát nhiều hơn số thìa, số thìa ít hơn số bát vì còn 1 cái bát chưa có thìa. - Muốn số bát và số thìa bằng nhau thì phải làm gì? + Cho trẻ thêm 1 cái thìa vào và đếm số lượng. - Bây giờ số bát và số thìa như thế nào? Và bằng mấy? - Cô khái quát: có 1cái thìa, thêm 1 cái thìa nữa là thành 2 cái thìa. - Vậy số 1 có còn tương ứng nữa không? + Cho trẻ cất thẻ số 1.	
--	--	--

	- Cho trẻ đếm xem có bao nhiêu cái bát? - Tất cả có mấy cái bát? - Có 2 cái bát và 2 cái thìa thì tương ứng với thẻ số mấy? - Các con hãy tìm và gắn thẻ số 2 phía bên phải cạnh số bát, số thìa nhé? - Cô đọc và giới thiệu chữ số 2. + Cho cả lớp phát âm, tổ, cá nhân phát âm. - Sau đó cô cho trẻ cất dần số bát và số thìa vào rổ. + Trẻ vừa cất vừa đếm cùng cô. Cho trẻ tìm đồ chơi trong lớp có số lượng là 2. 3. Hoạt động 3: Ôn luyện củng cố * Trò chơi: Kết bạn + Cách chơi: Cô cho trẻ vừa đi vừa hát, khi cô nói “Kết bạn, kết bạn” và giơ thẻ số lên. Trẻ sẽ tạo nhóm có số lượng tương ứng với thẻ số cô giơ lên. + Cô cho trẻ chơi 2-3 lần và nhận xét khen trẻ. * Trò chơi: Về đúng nhà. - Cách chơi: Xung quanh lớp cô có các ngôi nhà có các thành viên, mỗi bạn cầm 1 thẻ số khác nhau vừa đi vừa hát. Khi có hiệu lệnh của cô “Tìm nhà, tìm nhà” thì các con cầm thẻ số nào thì về với ngôi nhà có số người tương ứng với số thẻ của mình. - Luật chơi: nếu bạn nào về nhầm nhà thì phải nhảy lò cò - Cô cho trẻ chơi 2-3 lần. Nhận xét, động viên trẻ	
--	--	--

4. Đánh giá trẻ hàng ngày		
----------------------------------	--	--

<i>Thứ năm, ngày 13 tháng 11 năm 2025</i>	Tên hoạt động học: Dạy thơ Thăm nhà bà Thuộc lĩnh vực: Phát triển ngôn ngữ	Điều chỉnh
1. Mục đích - yêu cầu	1.Kiến thức - Trẻ nhớ tên bài thơ, biết đọc theo từ đầu đến cuối bài thơ, hiểu nội dung bài thơ 2. Kỹ năng - Rèn trẻ đọc diễn cảm bài thơ - Rèn cho trẻ nói đủ câu, rèn ngôn ngữ cho trẻ. 3. Thái độ - Trẻ hứng thú tham gia hoạt động.	

	- Giáo dục trẻ biết yêu quý vâng lời, và giúp đỡ ông bà, bố mẹ, cô giáo	
2. Chuẩn bị	- Tranh minh họa nội dung bài thơ - Video bài thơ trên tivi	
3. Tiến hành	1. Hoạt động 1: Gây hứng thú. - Cô cùng trẻ hát bài hát “Cháu yêu bà” - Trò chuyện về nội dung bài hát - Liên hệ giới thiệu bài thơ 2. Hoạt động 2: Dạy thơ “Thăm nhà bà”- tác giả Như Mao - Cô đọc lần 1 - Hỏi trẻ tên bài thơ. - Trò chuyện nội dung bài thơ: Bài thơ nói về bạn nhỏ đến thăm nhà bà, nhưng bà đi vắng. Bạn nhỏ đứng ngắm đàn gà con, chăm sóc đàn gà giúp bà. - Cô đọc lần 2 sử dụng tranh minh họa bài thơ * Đàm thoại : - Trong bài thơ bạn nhỏ đến thăm ai? * - Bà có nhà không? Bà đi đâu? - Nhà bà có gì? - Bạn nhỏ đứng làm gì? - Bạn gọi gà như thế nào?* - Cả lớp mình cùng gọi đàn gà nhé. - Trong lớp mình, bạn nào đã được đi thăm bà rồi? - Chúng mình có yêu bà không? Vì sao?	

	=> Cô giáo dạy trẻ yêu quý bà. 3. Hoạt động 3: Trẻ đọc thơ - Cho trẻ đọc cùng cô theo tổ, nhóm, cá nhân - Cô sửa sai cho trẻ - Cho trẻ nghe video bài thơ trên tivi - Kết thúc cô nhận xét, khen trẻ.	
4.Đánh giá trẻ hàng ngày		

<i>Thứ sáu, ngày 14 tháng 11 năm 2025</i>	Tên hoạt động học: Hoạt động trải nghiệm “Làm bánh mì phết bơ ” Thuộc lĩnh vực: Phát triển ngôn ngữ	Điều chỉnh
1. Mục đích - yêu cầu	1. Kiến thức	

	- Dạy trẻ biết tự làm bánh mì kẹp bơ phục vụ nhu cầu đơn giản của mình. - Biết sử dụng một số dụng cụ đơn giản: găng tay, đĩa nhựa, thìa, dao, đĩa... 2. Kỹ năng - Trẻ có kỹ năng cắt bơ, miết mớ, rắc đường, kẹp 2 chiếc bánh lại thành cặp. - Trẻ có kỹ năng trình bày suy nghĩ của mình. 3. Thái độ - Trẻ có thái độ tích cực trong giờ hoạt động. - Giáo dục trẻ biết ăn bánh mì bơ và ăn nhiều thức ăn trong 1 bữa giúp bé khỏe mạnh, thông minh, nhanh lớn - Trẻ có quyền được trang trí chiếc bánh theo sở thích và ý tưởng của mình.	
2. Chuẩn bị	- Khay đựng, Bánh mì cắt lát, bơ, đường, găng tay, dao nhựa, đĩa nhựa,... - Tranh lô tô các bước làm bánh mì...	
3. Tiến hành	1. Hoạt động 1: Ổn định, giới thiệu - Hát “Chiếc bụng đói” - Bữa sáng chúng mình thường ăn những món ăn gì? Có chất dinh dưỡng gì? - Cô khái quát: Bữa sáng là bữa ăn rất quan trọng, để cung cấp năng lượng cho cả ngày làm việc. - Cô giới thiệu món bánh mì kẹp bơ. - Đã bạn nào được ăn món bánh mì kẹp bơ chưa? - Theo các con để làm bánh mì kẹp bơ cần chuẩn bị những gì? - Để thực hiện được món “bánh mì kẹp bơ” các con chú ý xem cô hướng dẫn 2. Hoạt động 2: Bé làm món bánh mì bơ	

	- Cô giới thiệu nguyên liệu làm món bánh mì kẹp bơ (kèm ảnh): bánh mì gối, bơ, đường, thìa, đĩa, dao. - Cô làm mẫu: Trước khi thực hiện cô dùng khăn tay ướt, lau tay sạch , chuẩn bị đĩa , dao, bánh mì , bơ (kèm hình ảnh) + Bước 1: Cắt bơ , tay phải cầm dao cắt dọc miếng bơ và đặt miếng bơ đó lên miếng bánh mì + Bước 2 : Dùng dao miết bơ, tương tự cô làm tiếp phần còn lại + Bước 3 : Cô dùng thìa xúc 1 ít đường rắc lên phía trên miếng bánh mì vừa phết bơ. + Bước 4 : Ghép 2 miếng bánh mì đã được kẹp bơ lại với nhau . + Bước 5: Trang trí chiếc bánh theo ý thích - Cô hỏi trẻ ý tưởng để làm chiếc bánh, cô gợi ý một số cách trang trí cho chiếc bánh thêm đẹp - Sau khi thực hiện xong cô dùng khăn ướt lau tay , thu dọn đồ dùng gọn gàng - Cô cho cháu lên ăn thử - Hỏi trẻ : Ăn bánh mì bơ các con cảm thấy như thế nào (rất ngon, thơm bơ) 3. Hoạt động 3: Trẻ thực hiện - Cô cho trẻ kiểm tra lại dụng cụ và nguyên liệu để thực hành - Cô nhắc nhở cháu vệ sinh cẩn thận khi pha chế (lau tay sạch) - Lớp thực hiện cô bao quát gợi ý các thao tác - Thực hiện xong cho trẻ mang lên bàn tiệc - Hôm nay chúng mình đã làm được gì? (Cô nhận xét khen ngợi trẻ) - Con biết ăn bánh mì kẹp bơ có lợi gì ? (tăng cường sức khỏe)	
--	--	--

	* Cô giáo dục: Bánh mì kẹp bơ sữa là món ăn chứa nhiều chất đạm. Chúng mình ăn nhiều giúp cơ thể khỏe mạnh , thông minh, nhanh lớn chống nhiều bệnh tật KT: Cho trẻ cắt đồ dùng cùng cô	
4.Đánh giá trẻ hàng ngày		

XÁC NHẬN CỦA BGH

GIÁO VIÊN